

# TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI

KHOA VẬN TẢI KINH TẾ

## BÀI TẬP LỚN QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH



***Đề tài : “Thuế xuất nhập khẩu”***

***Sinh viên thực hiện: Nguyễn Đức Tuấn***

***Trần Văn Đối***

***Phạm Văn Hoàng Long***

***Nguyễn Đức Bảo Lâm***

***Hà Thị Ngọc Diệp***

***Nghêm Thị Ngọc Tuyền***

***Nguyễn Thị Hồng Thắm***

***Lớp QTDN Xây Dựng\_k50***

***H Nội, 11/2011***



# Thuế xuất nhập khẩu

Chương 1. Giới thiệu về thuế xuất nhập khẩu

Chương 2. Những quy định chung về thuế  
xuất nhập khẩu

Chương 3. Thực trạng và giải pháp

# Chương 1. Giới thiệu về thuế xuất nhập khẩu

- *Thuế xuất nhập khẩu hay thuế quan là tên gọi chung để gọi 2 loại thuế trong lĩnh vực thương mại quốc tế. Đó là thuế nhập khẩu và thuế xuất khẩu. Thuế nhập khẩu là thuế đánh vào hàng hóa nhập khẩu, còn thuế xuất khẩu là thuế đánh vào hàng hóa xuất khẩu.*



# I. Thuế nhập khẩu:

## 1. Khái niệm:

**Thuế nhập khẩu là 1 loại thuế mà một quốc gia hay vùng lãnh thổ đánh vào hàng hóa có nguồn gốc từ nước ngoài trong quá trình nhập khẩu.**



Về nguyên tắc, thuế nhập khẩu *phải được nộp trước khi thông quan* để nhà nhập khẩu có thể đưa mặt hàng nhập khẩu vào lưu thông trong nội địa, trừ khi có các chính sách ân hạn thuế hay có bảo lãnh nộp thuế, nên đây có thể coi là một trong những loại thuế dễ thu nhất và chi phí để thu thuế nhập khẩu là khá nhỏ.

## 2. Mục đích:

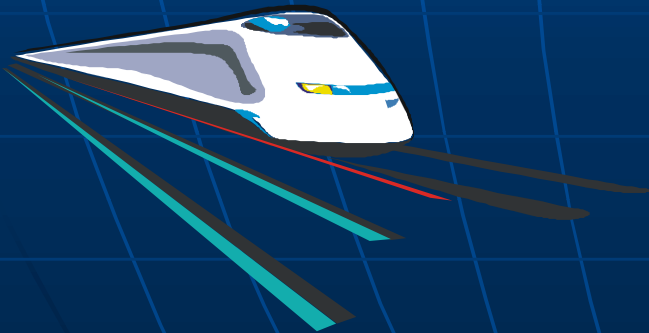
Thuế nhập khẩu có thể được dùng để:

1. Giảm nhập khẩu bằng cách làm cho chúng trở nên đắt hơn so với các mặt hàng thay thế có trong nước và điều này làm giảm thâm hụt trong cán cân thương mại.
2. Chống lại các hành vi phá giá bằng cách tăng giá hàng nhập khẩu của mặt hàng phá giá lên tới mức giá chung của thị trường.
3. Trả đũa trước các hành vi dựng hàng rào thuế quan do quốc gia khác đánh thuế đối với hàng hóa xuất khẩu của mình, nhất là trong các cuộc chiến tranh thương mại.
4. Bảo hộ cho các lĩnh vực sản xuất then chốt
5. Bảo vệ các ngành sản xuất non trẻ cho đến khi chúng đủ vững mạnh.

### 3. Phân loại:

Theo phương thức tính thuế

Theo mục đích đánh thuế



# Theo phương thức tính thuế có các kiểu thuế quan như sau:

- *Thuế quan theo đơn giá hàng:* Là 1 tỷ lệ phần trăm nào đó của mặt hàng, chẳng hạn 10% trên giá CIF của hàng nhập khẩu, gọi là thuế suất thuế nhập khẩu.
- *Thuế quan theo trọng lượng:* được tính theo trọng lượng của mặt hàng, chẳng hạn \$5 trên 1 tấn.
- ***Hiện nay hải quan thực hiện tính thuế nhập khẩu theo kiểu thuế theo đơn giá hàng là chủ yếu.***



# Theo mục đích đánh thuế

- + *Thuế quan tăng thu ngân sách*: là một tập hợp các mức thuế suất được đưa ra mà mục đích chính là làm tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước.
- VD: Thuế quan mà 1 quốc gia không trồng cũng như không chế biến cà phê đánh vào cà phê nhập khẩu có mục đích chủ yếu là tăng thu cho ngân sách.
- + *Thuế quan bảo hộ*: được đưa ra với mục đích làm tăng giá 1 cách nhân tạo đối với hàng hóa nhập khẩu nhằm bảo hộ cho sản xuất trong nước trước sự cạnh tranh từ nước ngoài.
- + Thuế quan cấm đoán: Là thuế quan đưa ra với thuế suất rất cao, gần như không còn nhà nhập khẩu nào dám nhập mặt hàng đó nữa.



## 4. Thuế suất:

1. Thuế suất ưu đãi

2. Thuế suất ưu đãi đặc biệt

3. Thuế suất thông thường

- **Thuế suất ưu đãi:** Áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ thực hiện quy chế tối huệ quốc (MFN) trong quan hệ thương mại với quốc gia đó. Thuế suất ưu đãi thông thường được quy định cụ thể cho từng mặt hàng trong biểu thuế nhập khẩu ưu đãi do cơ quan chức năng ban hành.
- ***Thuế suất ưu đãi đặc biệt:*** *Áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ thực hiện ưu đãi đặc biệt về thuế nhập khẩu với quốc gia đó theo thể chế khu vực thương mại tự do, liên minh thuế quan hoặc để tạo thuận lợi cho giao lưu thương mại biên giới và trường hợp ưu đãi đặc biệt khác.*
- **Thuế suất thông thường:** Áp dụng đối với hàng hóa nhập khẩu có xuất xứ từ nước, nhóm nước hoặc vùng lãnh thổ không thực hiện quy chế tối huệ quốc cũng như không thực hiện ưu đãi đặc biệt về thuế nhập khẩu với quốc gia đó. Thuế suất thông thường luôn luôn cao hơn so với thuế suất ưu đãi và thuế suất ưu đãi đặc biệt của cùng mặt hàng đó.

## II. Thuế xuất khẩu:

### 1. khái niệm:

**Thuế xuất khẩu là loại thuế gián thu, thu vào các mặt hàng được phép xuất khẩu. Hàng hoá xuất khẩu là một vật cụ thể được xuất khẩu ra nước ngoài. Thuế áp dụng với hàng hóa xuất khẩu qua cửa khẩu, biên giới các quốc gia hoặc một nhóm các quốc gia.**

## 2. Mục đích: Thuế xuất khẩu có thể được dùng để:

- Nhằm bảo vệ nguồn cung trong nước của một số mặt hàng.
- +Nhằm bình ổn giá một số mặt hàng trong nước.
- +Nhằm hạn chế xuất khẩu để giảm xung đột thương mại với nước khác.
- Nhằm nâng giá mặt hàng nào đó trên thị trường quốc tế (đối với nước chiếm tỷ trọng chi phối trong sản xuất mặt hàng đó).
- Việc hạn chế xuất khẩu có thể được Nhà nước cân nhắc. Trong các biện pháp hạn chế xuất khẩu, thuế xuất khẩu là biện pháp tương đối dễ áp dụng.

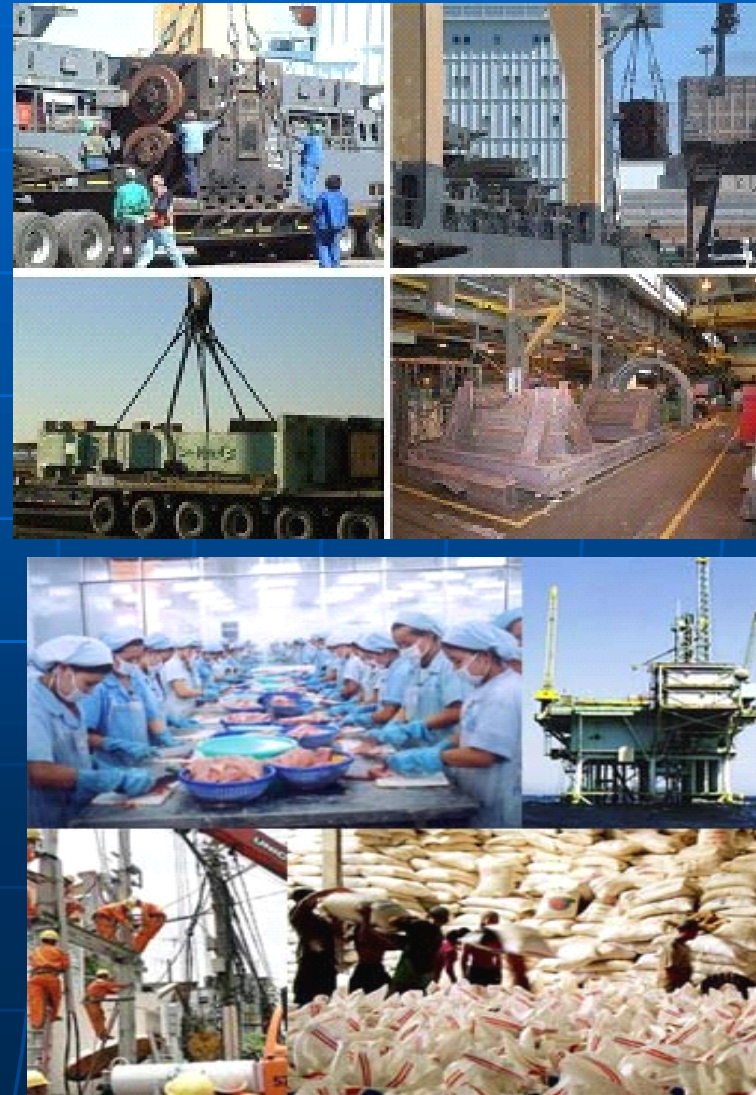
- Thuế xuất khẩu có thể được dùng để tăng thu ngân sách cho nhà nước. Thuế xuất khẩu là công cụ mà các nước đang phát triển thường sử dụng để đánh vào một số mặt hàng nhằm tăng lợi ích quốc gia.
- + Để bảo vệ nền kinh tế trong nước.
  - *\*Ví dụ: Trong trường hợp một số mặt hàng thiết yếu, giá cả trong nước thấp hơn giá thế giới, vì thế phát sinh tình trạng xuất khẩu nguyên liệu, vật tư quan trọng, thiết yếu cho hoạt động sản xuất kinh doanh như phân bón, sắt thép... để thu lợi nhuận, ảnh hưởng đến nguồn cung trong nước.*

## Chương 2. Những quy định chung về thuế xuất nhập khẩu

### I. Đối tượng chịu thuế

Trừ hàng hoá được miễn thuế, hàng hóa trong các trường hợp sau đây là đối tượng chịu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu:

1. Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua cửa khẩu, biên giới Việt Nam;
2. Hàng hóa được đưa từ thị trường trong nước vào khu phi thuế quan và từ khu phi thuế quan vào thị trường trong nước.





### 3. Đối tượng không chịu thuế

Hàng hoá trong các trường hợp sau đây là đối tượng không chịu thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu:

- 1. Hàng hoá vận chuyển quá cảnh hoặc mượn đường qua cửa khẩu, biên giới Việt Nam, hàng hoá chuyển khẩu theo quy định của Chính phủ;
- 2. Hàng hoá viện trợ nhân đạo, hàng hoá viện trợ không hoàn lại;
- 3. Hàng hóa từ khu phi thuế quan xuất khẩu ra nước ngoài, hàng hóa nhập khẩu từ nước ngoài vào khu phi thuế quan và chỉ sử dụng trong khu phi thuế quan, hàng hóa đưa từ khu phi thuế quan này sang khu phi thuế quan khác;
- 4. Hàng hoá là phần dầu khí thuộc thuế tài nguyên của Nhà nước khi xuất khẩu.



#### 4. Đối tượng nộp thuế

Tổ chức, cá nhân có hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc đối tượng chịu là đối tượng nộp thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu



# Chương 3. Thực trạng và giải pháp

## I. Thực trạng

- Nếu ngành sản xuất trong nước bị thua thiệt trong cạnh tranh với hàng ngoại nhập thì tỷ lệ thất nghiệp do mất việc làm sẽ tăng lên cũng như sự suy giảm thu nhập từ các loại thuế khác có thể ảnh hưởng nghiêm trọng tới một bộ phận kinh tế nào đó của quốc gia.
- Các thuế suất thuế nhập khẩu bảo hộ được sử dụng như là biện pháp để chống lại khả năng này. Tuy nhiên, thuế quan bảo hộ cũng có các điểm yếu. Đáng chú ý nhất trong số các điểm yếu này là nó làm tăng giá của hàng hóa phải chịu thuế, gây bất lợi cho người tiêu dùng mặt hàng này hay cho các nhà sản xuất sử dụng mặt hàng đó vào việc sản xuất các mặt hàng khác.

- Chẳng hạn, việc đánh thuế nhập khẩu đối với lương thực, thực phẩm có thể gia tăng đói nghèo, trong khi việc đánh thuế lên thép có thể làm ngành sản xuất ô tô kém cạnh tranh hơn.
- Nó cũng có thể phản tác dụng nếu (các) quốc gia mà thương mại của họ bị thua sút do việc một quốc gia X nào đó áp thuế cao đối với hàng xuất khẩu của họ cũng áp thuế cao ngược trở lại đối với các mặt hàng xuất khẩu của quốc gia X, kết quả là một cuộc chiến thương mại và nó làm cho cả hai bên đều thua thiệt.

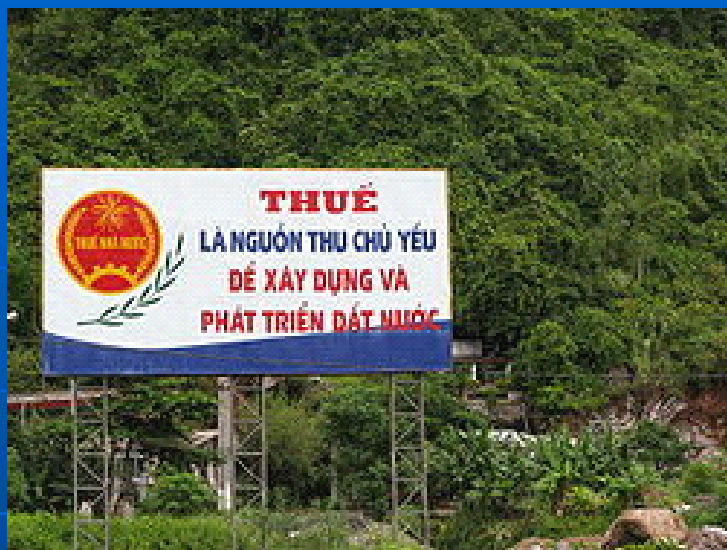
- +Thuế xuất khẩu làm tăng giá hàng hóa trên thị trường quốc tế và giữ giá thấp hơn ở thị trường nội địa.
- **=> Điều đó có thể làm giảm lượng khách hàng ở nước ngoài do họ sẽ cố gắng tìm kiếm các sản phẩm thay thế.**
- + Đồng thời nó cũng không kích lệ các nhà sản xuất trong nước áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật và công nghệ để tăng năng xuất, chất lượng và giảm giá thành.
- + Xuất hiện tình trạng buôn lậu hàng hóa để trốn thuế.

## II. Giải pháp

- Nhà nước cần có chính sách thuế suất hợp lý, đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng, giữa nhà nước, an ninh kinh tế.
- Cải tiến thủ tục khai thuế, nộp thuế và kê khai thuế điện tử, sẽ giảm được đáng kể cả chi phí vô hình về thời gian và giảm tải áp lực lẫn chi phí hữu hình như chi phí in ấn đi lại, lưu trữ giấy tờ...
- Nhà nước cần tăng hiệu quả thu thuế, cần có chế tài nghiêm khắc các tình trạng chôn thuế, khai man thuế để có thể từng bước tăng thu cho ngân sách thuế.
- Thu hẹp thuế xuất khẩu để tạo điều kiện cho hàng hóa VN tăng sức cạnh tranh tại thị trường nước ngoài.







- Xây dựng mức bảo hộ khác nhau cho các ngành sản xuất trong nước nhằm bảo vệ, hỗ trợ tối đa cho các ngành có khả năng cạnh tranh và xuất khẩu.
- khắc phục tình trạng bảo hộ tràn lan làm cho nền kinh tế hoạt động kém hiệu quả.
- Thực hiện đồng bộ thuế xuất nhập khẩu với thuế VAT, Thuế tiêu thụ đặc biệt, và các loại thuế khác.
- Thực hiện sửa đổi, bổ sung hoàn thiện chính sách thuế xuất nhập khẩu một cách thường xuyên, kịp thời để phù hợp với tình hình thị trường trong nước và quốc tế.

Xin cảm ơn thầy cô và các bạn !